TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG** TỈNH TIỀN GIANG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 134/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 26/9/2022
Về việc: "Xin ly hôn"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN TÂN PHÚ ĐÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoàng Nhi
Các Hội thẩm nhân dân:
1) Ông Trần Minh Lực
2) Ông Nguyễn Văn Đương
***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Lưu Duy Mạnh - Thư ký Toà án nhân dân huyện Tân Phú Đông;
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Tân Phú Đông tham gia phiên tòa: Ông Đoàn Khắc Huy - Kiểm sát viên.

Ngày 26 tháng 9 năm 2022, Tòa án nhân dân huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hôn nhân và gia đình thụ lý số: 86/2022/TLST-HNGĐ, ngày 24 tháng 6 năm 2022, về việc: "*Xin ly hôn, nuôi con*", theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 91/2022/QĐXXST- HNGĐ, ngày 25 tháng 8 năm 2022; Quyết định hoãn phiên tòa số 74/2022/QĐST-HNGĐ, ngày 08 tháng 9 năm 2022; giữa:

- *Nguyên đơn:* Chị Phùng Thị H, sinh năm: 1980.
Địa chỉ: Ấp TP, xã PT, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.
- *Bị đơn:* Anh Nguyễn Thanh T, sinh năm 1978.
Địa chỉ: Ấp TP, xã PT, huyện Tân Phú Đông, tỉnh Tiền Giang.

(Chị H xin vắng mặt, anh T vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

** Tại đơn xin ly hôn, bản tự khai, biên bản hòa giải, nguyên đơn chị Phùng Thị H trình bày:*

Chị và anh T tiến đến hôn nhân trên cơ sở tự tìm hiểu và tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Tân Phú ngày 25 tháng 8 năm 2010. Vợ chồng sống không hạnh phúc vì anh T mê chơi cờ bạc, không lo làm ăn, không quan tâm đến gia đình. Chị H nhiều lần khuyên can nhưng anh T không thay đổi. Vợ chồng

thường xuyên cãi và đánh nhau. Mâu thuẫn ngày càng trầm trọng không khắc phục được, tình cảm của chị đối với anh T không còn nên xin ly hôn.

Vợ chồng có 03 con chung tên Nguyễn Thanh T, sinh ngày 10 tháng 4 năm 1998, Nguyễn Hữu N, sinh 01/10/2003 và Nguyễn Hữu Ngh sinh ngày 02/5/2009. Nguyễn Thanh T và Nguyễn Hữu N đã trên 18 tuổi, không yêu cầu giải quyết. Riêng Nguyễn Hữu Ngh hiện tại đang sống với anh T. Ly hôn, chi yêu cầu anh T tiếp tục nuôi Nguyễn Hữu Ngh. Chị không cấp dưỡng nuôi con.

Tài sản chung, nợ chung: Không có.

***** Tòa án đã tống đạt các văn bản tố tụng như thông báo thụ lý, thông báo phiên họp công khai chứng cứ và hòa giải cho anh Nguyễn Thanh T hợp lệ, nhưng anh T không đến Tòa án cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn cuả chị H.

****** *Ý kiến của Kiểm sát viên tham gia phiên tòa.*

- Việc tuân theo pháp luật của Thẩm phán trong quá trình thụ lý vụ án, thu thập chứng cứ, thông báo các văn bản tố tụng, cũng như tại phiên tòa hôm nay; Hội đồng xét xử đã thực hiện đúng theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung vụ án: Căn cứ Điều 51, Điều 56, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Luật hôn và gia đình; đề nghị Hội đồng xét xử: Về hôn nhân: Chị Phùng Thị H được ly hôn với anh Nguyễn Thanh T; về con chung: Giao Nguyễn Hữu Ngh, sinh 02/5/2009 cho anh Nguyễn Thanh T chăm sóc, nuôi dưỡng. Chị H không phải cấp dưỡng nuôi con; về tài sản chung, nợ chung: Không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên toà, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về quan hệ pháp luật

Chị Phùng Thị H xin ly hôn với anh Nguyễn Thanh T nên đây là tranh chấp về hôn nhân và gia đình theo qui định tại khoản 1 Điều 28 Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015; vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân huyện Tân Phú Đông theo khoản 1 Điều 35 và khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự năm 2015.

Ngày 25 tháng 8 năm 2022, chị Phùng Thị H có đơn xin vắng mặt tại phiên tòa. Anh Nguyễn Thanh T vắng mặt tại phiên tòa đến lần thứ 2, không có lý do. Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015, xét xử vụ án vắng mặt chị H và anh T.

[2] Về nội dung vụ kiện

Về quan hệ hôn nhân: Chị Phùng Thị H và anh Nguyễn Thanh T có đăng ký kết hôn nên anh chị là vợ chồng được pháp luật công nhận. Theo trình bày của chị H: Chị H và anh T thường xuyên cãi nhau do anh T mê chơi cờ bạc. Chị H nhiều

lần khuyên can nhưng anh T không thay đổi. Vợ chồng tthường cải và đánh nhau. Mâu thuẫn kéo dài, ngày càng trầm trọng, không khắc phục được. Chị H không còn tình cảm với anh T nên xin ly hôn. Xét thấy: Anh T không đến Tòa án cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến đối với yêu cầu xin ly hôn của chị H chứng tỏ anh T không còn tình cảm với chị H và có ý bỏ mặc cuộc hôn nhân của anh chị cho chị H quyết định. Do đó, cho thấy mâu thuẫn giữa vợ chồng đã trầm trọng, mục đích hôn nhân không đạt được, đời sống chung không thể kéo dài nên có cơ sở chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị H.

Về con chung: Vợ chồng có 03 con chung. Nguyễn Thanh T và Nguyễn Hữu N đã trên 18 tuổi, chị H không yêu cầu giải quyết. Riêng Nguyễn Hữu Ngh hiện tại đang sống với anh T. Chị H yêu cầu để anh T tiếp tục nuôi Nguyễn Hữu Ngh. Xét thấy: Theo lời khai của Nguyễn Hữu Ngh có nguyện vọng muốn tiếp tục sống với cha sau khi cha mẹ ly hôn. Do đó, để đảm bảo điều kiên tốt nhất cho Nguyễn Hữu Ngh và cũng phù hợp với nguyện vọng của Nguyễn Hữu Ngh nên giao cho anh T tiếp tục nuôi Nguyễn Hữu Ngh. Chị H không tự nguyện cấp dưỡng nuôi con.

Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

[3] Về ý kiến phân tích và đề nghị của Kiểm sát viên

Ý kiến phân tích và đề nghị của Kiểm sát viên có căn cứ và phù hợp quy định pháp luật một phần nên Hội đồng xét xử chấp nhận một phần đề nghị của Kiểm sát viên.

[4] Về án phí

Chị H nộp án phí đối với yêu cầu ly hôn theo quy định pháp luật. Anh T không nộp án phí sơ thẩm.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH:

Điều luật áp dụng:

- Khoản 1 Điều 51, khoản 1 Điều 56, Điều 57, Điều 81, Điều 82 và Điều 83 Điều 110 và Điều 116 Luật Hôn nhân và Gia đình năm 2014;
- Điều 5; khoản 1 Điều 28; khoản 4 Điều 147; khoản 1, điểm b khoản 2 Điều 227; khoản 1 Điều 228 Bộ luật Tố tụng Dân sự năm 2015;
- Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH.14, ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội kH 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, nộp, quản lý và sử dụng án phí lệ phí Tòa án.

Xử:

1/ Về quan hệ hôn nhân:

- Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Phùng Thị H.
- Chị Phùng Thị H được ly hôn với và anh Nguyễn Thanh T.

2/ Về con chung:

- Giao Nguyễn Hữu Ngh, sinh ngày 02/5/2009 cho anh Nguyễn Thanh T tiếp tục nuôi dưỡng. Đối với Nguyễn Thanh T và Nguyễn Hữu N đã trên 18 tuổi, chị Phùng Thị H không yêu cầu giải quyết.

- Chị Phùng Thị H không cấp dưỡng nuôi Nguyễn Hữu Ngh.

- Người không trực tiếp nuôi con có quyền và nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

- Người trực tiếp nuôi con cùng các thành viên gia đình không được cản trở người không trực tiếp nuôi con trong việc thăm nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con.

3/ Về tài sản chung, nợ chung: Không có.

4/Về án phí:

- Chị Phùng Thị H có nghĩa vụ nộp 300.000 (*ba trăm nghìn*) đồng, án phí hôn nhân gia đình sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 *(ba trăm nghìn)* đồng, theo biên lai số 0008241, ngày 22 tháng 6 năm 2022 của Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Tân Phú Đông. Như vậy, chị Phùng Thị H đã nộp xong án phí.

- Anh Nguyễn Thanh T không nộp án phí sơ thẩm.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án dân sự, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án tại các điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án tống đạt bản án hợp lệ, các đương sự có quyền kháng cáo bản án đến Tòa án nhân dân tỉnh Tiền Giang để yêu cầu xét xử phúc thẩm.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nơi nhận:
- VKS ND H.Tân Phú Đông;
- Chi cục THA DS H.Tân Phú Đông;
- UBND xã Tân Phú;
- Các đương sự;
- Lưu HS, AV.

NGUYỄN THỊ HOÀNG NHI